

**B TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 26/2023/HSST.
Ngày 21/8/2023.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC.

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà H'Năm Bkrông.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Mỹ Nhung.

Ông Phạm Xuân Vinh.

-Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hoà Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phan Hữu Luyện – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NÔNG VĂN Đ.** Sinh năm 1993. Nơi sinh: Tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn 7B, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 09/12.

Con ông Nông Văn Đ, sinh năm 1966 và con bà Đàm Thị K, sinh năm 1968. Bị cáo có vợ là Đặng Thị N, sinh năm 1993 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/4/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nông Văn Đ, sinh năm 1966 và bà Đàm Thị K, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Thôn 7B, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

+Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Buôn P A, xã B, thị xã B1, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

+Anh Lục Văn H, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Buôn Q, xã B, thị xã B1, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

Người chứng kiến: Ông Triệu Văn S.

Địa chỉ: Thôn 7B, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ ngày 02/02/2023, Công an xã E, huyện K phát hiện tại chòi rẫy của nhà ông Nông Văn Đ tại thôn 7B, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk có 03 đối tượng Nông Văn D, Hoàng Văn T và Lục Văn H có dấu hiệu sử dụng trái phép chất ma túy đã lập biên bản, niêm phong toàn bộ tang vật. Sau đó đưa các đối tượng trên đến Trung tâm y tế huyện K để xét nghiệm, kiểm tra chất ma túy, kết quả cả ba đối tượng đều dương tính với chất ma túy Heroine.

Quá trình điều tra đã xác định được: Sáng ngày 01/02/2023, Nông Văn D đi nhờ xe một người lạ (không rõ nhân thân lai lịch) từ nhà tại Thôn 7B, xã E đến khu vực chợ 3x xã E tìm mua ma túy về để sử dụng. Tại đây, D đã gặp và hỏi mua 300.000 đồng ma túy loại Heroine của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) rồi D đi về nhà. Sau khi ăn cơm buổi tối cùng ngày, D đi xuống chòi rẫy của bố mẹ mình là ông Nông Văn Đ và bà Đàm Thị K để trông coi nông sản. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Lục Văn H đến chòi rẫy chơi ăn trái cây với D, sau đó Hôn nói cảm thấy mệt nên nằm trên giường của D để ngủ. Khoảng 21 giờ cùng ngày thì Hoàng Văn T đến chòi rẫy trên chơi thì thấy Hôn đang nằm chuẩn bị ngủ. D và Toán ngồi chơi với nhau, lát sau Toán hỏi D “Còn ma túy không”, D nói “Còn” và nói “Chơi không?” Toán nói “Chơi thì chơi”. Sau đó D lấy ma túy được gói trong một gói giấy bạc, cắt trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu JET ra, sử dụng một chiếc bật lửa màu đỏ đốt phía dưới mảnh giấy bạc, phía trên mảnh giấy bạc có chứa chất ma túy loại Heroine mà D đã mua và hít khói bốc lên từ chất ma túy vào mũi. Sau đó, D đưa chất ma túy trên mảnh giấy bạc và chiếc bật lửa cho Toán đốt phía dưới mảnh giấy bạc có chứa chất ma túy và hít khói bốc lên vào mũi. Sau khi Toán sử dụng xong thì đưa chất ma túy còn dư trên mảnh giấy bạc cho D, D gói chất ma túy lại, cắt chất ma túy còn dư và chiếc bật lửa màu đỏ vào trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu JET và để trên đầu giường, sau đó cả hai cùng đi ngủ. Trong quá trình sử dụng trái phép chất ma túy trên chỉ có D và Toán sử dụng, còn Hôn đã đi ngủ và không sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 264/KL-KTHS ngày 24/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn màu trắng chứa trong 01 (một) gói giấy bạc màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0.0070 gam, Loại: Heroine.

Tại Bản Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 19/7/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Nông Văn D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nông Văn D khai nhận toàn bộ nội dung vụ án như cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nông Văn D và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nông Văn D với mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá hiệu JET, 01 bật lửa màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc cháy xém và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

Tại phần tranh luận bị cáo không có tranh luận và bào chữa gì, bị cáo thành khẩn khai nhận tội và bày tỏ thái độ ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở lại xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, đồng thời còn gây mất ổn định trị an xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo nhận thức được rằng, Heroin là chất ma túy, đó là loại độc được gây

nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt và sử dụng trái phép. Song do lối sống không lành mạnh, nghiện ngập, nên khoảng 21 giờ ngày 01/02/2023 tại chòi rẫy nhà ông Nông Văn Đ và bà Đàm Thị K ở T 7B, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Nông Văn D đã tổ chức cho Hoàng Văn T sử dụng trái phép chất ma túy, đến 05 giờ ngày 02/02/2023, Công an xã E, huyện K phát hiện và đưa đến Trung tâm y tế huyện Krông Pắc để xét nghiệm, kiểm tra chất ma túy.

Kết luận giám định 264/KL-KTHS ngày 24/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn màu trắng chứa trong 01 (một) gói giấy bạc màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0.0070 gam, Loại: Heroine.

Tại phiếu trả kết quả xét nghiệm vi sinh của Trung tâm y tế huyện Krông Pắc đã kết luận Nông Văn D, Hoàng Văn T, Lục Văn H đều dương tính với chất ma túy Methamphetamine/Heroin.

[3]. Lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, chứng minh đầy đủ các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, như vậy quyết định truy tố bị cáo Nông Văn D về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nông Văn D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[4]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, bị cáo là người dân tộc thiểu số, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho bị cáo trong khi lượng hình để giảm nhẹ một phần hình phạt, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xét thấy 01 vỏ bao thuốc lá hiệu JET, 01 bật lửa màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc cháy xém và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu (mẫu vật hoàn lại sau giám định) là tang vật của vụ án, cần tịch thu để tiêu hủy.

[6]. Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nông Văn D, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với Lục Văn H mặc dù không sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 01/02/2023 cùng Nông Văn D và Hoàng Văn T. Tuy nhiên quá trình xét nghiệm, kiểm tra chất ma túy, kết quả Lục Văn H dương tính với chất ma túy Heroine. Ngoài ra Hôn khai báo vào ngày 31/01/2023, Hôn đã sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi nêu trên của Hoàng Văn T và Lục Văn H đã vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021, Công an huyện Krông Pắc đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Văn T và Lục Văn H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật.

Đối với chòi rẫy của là ông Nông Văn Đ và bà Đàm Thị K tại T 7B, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình điều tra xác định ông Đ, bà K không biết Nông Văn D dùng làm địa điểm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không có căn cứ xử lý về mặt hình sự đối với ông Đồng, bà Khinh.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2.Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **NÔNG VĂN D 02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 04/4/2023.

3.Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với 01 vỏ bao thuốc lá hiệu JET, 01 bật lửa màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc cháy xém và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

Tang vật có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/7/2023 được lưu trong hồ sơ vụ án.

4.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nông Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các đương sự được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:**

- Vụ GDKT I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục THA DS H.K;
- Chánh án TAND H.K;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

H'Năm Bkrông

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Xuân Vinh Trần Thị Mỹ Nhung

H'Năm Bkrông

***Nơi nhận:**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

-*Vụ GDKT I-TANDTC;*
-*TAND tỉnh Đắk Lắk;*
-*VKSND tỉnh Đắk Lắk;*
-*Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;*
-*VKSND huyện Krông Pắc;*
-*Công an huyện Krông Pắc;*
-*Chi cục THA DS H.Krông Pắc;*
-*Chánh án TAND H.Krông Pắc;*
-*Bị cáo;*

-*Lưu HS; VP.*

Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa

H’Năm Bkrông